TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/DS-ST
Ngày:03-7-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản và góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Tú.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Phiên;
Bà Trịnh Thúy Cơ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Hoàng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Thái Hng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 26/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và góp hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

*1/ Nguyên đơn:*Bà Nguyễn Thị Kim T – sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số nhà 60/3 khu phố 3, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương. (Có mặt)

2/ Bị đơn: Ông Phạm Đông H - sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp L, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình cung cấp chứng cứ nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Do có quen biết nhau nên vào ngày 28/02/2017 ông Phạm Đông H có đến vay của bà số tiền là 14.000.000 đồng, khi đó ông H có ký giấy vay tiền và thỏa thuận lãi suất 5%/tháng. Ông H có tham gia 01 dây hụi do bà làm chủ thảo, hụi 5.000.000 đồng/tháng khui ngày 28/02/2017 gồm 17 phần. Ông H là người hốt kỳ đầu tiên với số tiền là 59.200.000 đồng, bà đã giao đầy đủ số tiền trên cho ông H và ông H có ký xác nhận. Ông H đóng hụi chết cho bà được 2.500.000 đồng thì không đóng nữa. Số tiền hụi mà ông H phải đóng cho bà là 57.000.000

đồng. Từ đó cho đến nay ông H chưa trả cho bà bất kỳ khoản tiền gốc, lãi nào của khoản tiền vay và trả tiền nợ hụi. Mặc dù bà đã đến nhà đòi nhiều lần nhưng ông H chỉ hứa hẹn chứ không chịu trả. Nay bà yêu cầu một mình ông Phạm Đông H có trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ hụi và nợ vay tổng cộng là 71.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm: Xét thấy Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không ý kiến gì thêm.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T đối với ông Phạm Đông H.

Buộc ông Phạm Đông H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền tổng cộng là 71.000.000 đồng (trong đó tiền nợ vay là 14.000.000 đồng và tiền nợ hụi là 57.000.000 đồng).

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu tính lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu ông Phạm Đông H có trách nhiệm trả số tiền nợ vay là 14.000.000 đồng và tiền nợ hụi là 57.000.000 đồng. Do đó căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và góp hụi; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Ông Phạm Đông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] Bà Nguyễn Thị Kim T khởi kiện yêu cầu ông Phạm Đông H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền tổng cộng là 71.000.000 đồng (trong đó tiền nợ vay là 14.000.000 đồng và tiền nợ hụi là 57.000.000 đồng). Xét thấy phía bà T xuất trình giấy nợ do ông Phạm Đông H ký tên đề 28/02/2017 với số tiền vay là 14.000.000 đồng; giấy tham gia hụi khui ngày 28/02/2017 với số tiền 5.000.000 đồng và giấy đăng hụi ngày 28/02/2017 với số tiền là 59.500.000 đồng. Ông H được Toà án thông báo hợp lệ nhiều lần về việc Tòa án đang thụ lý vụ việc trên, tuy nhiên ông H cố tình trốn tránh. Qua xác minh chính quyền địa phương nơi ông H đang sinh sống thì được chính quyền địa phương cho biết ông H hiện vẫn còn đang sinh sống tại địa phương cùng vợ và con, cho nên việc Tòa án tiến hành gửi các văn bản tố tụng của vụ án đến vợ và con của ông H thì ông biết sự việc trên, nhưng ông vẫn cố tình vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là chứng cứ không phải chứng minh. Từ đó xét thấy hợp đồng vay tài sản và việc tham gia chơi hụi do bà T cung cấp là thật và bà T yêu cầu ông H có trách nhiệm trả số tiền nợ vay và nợ hụi tổng cộng là 71.000.000 đồng là có căn cứ. Vì vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T đối với ông H; Buộc ông H phải có trách nhiệm trả tiền nợ vay và nợ hụi còn thiếu theo yêu cầu

khởi kiện của bà T là có căn cứ theo quy định tại Điều 463; 466, 471 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bà T không yêu cầu tính lãi suất.

[3] Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vàoĐiều 463, 466, 471 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T đối với ông Phạm Đông H.

Buộc ông Phạm Đông H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền tổng cộng là 71.000.000 đồng (trong đó tiền nợ vay là 14.000.000 đồng và tiền nợ hụi là 57.000.000 đồng).

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu tính lãi suất.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Đông H phải chịu 3.550.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Kim T không phải chịu án phí. Chi cục thi hành án hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim T tiền tạm ứng án phí 1.775.000 đồng mà bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010141 ngày 23/01/2018.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND Huyện DMC;*
- *THA Huyện DMC;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*
- *Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Mai Thanh Tú